

TRAM
ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05 /2015/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 14 tháng 4 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định mức hỗ trợ khám, điều trị nghiệm các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 96/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ về việc điều trị nghiệm các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 25/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 16/7/2014 của liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính về Quy định quản lý và sử dụng nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ khám, điều trị nghiệm các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Thông tư số 12/2013/TT-BYT ngày 12/4/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 96/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ về điều trị nghiệm các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 654/TTr-SYT ngày 27/02/2015 về việc ban hành Quy định mức hỗ trợ khám, điều trị nghiệm các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai,

QUYẾT ĐỊNH:

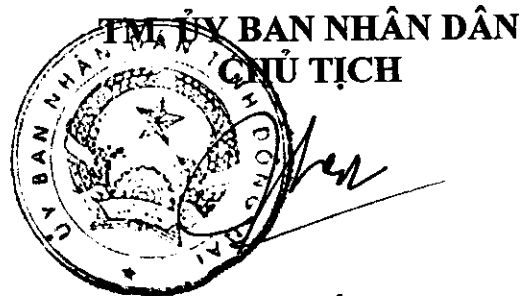
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức hỗ trợ khám, điều trị nghiệm các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Lao động – Thương binh và Xã hội, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Trung tâm công báo;
- Chánh - Phó Văn phòng;
- Lưu: VT, KT, VX.



Đinh Quốc Thái

QUY ĐỊNH

**Về việc mức hỗ trợ khám, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện
bằng thuốc thay thế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

*(Kèm theo Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 14/4/2015
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định cụ thể mức hỗ trợ và công tác quản lý, sử dụng nguồn ngân sách nhà nước trong hỗ trợ khám, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Trường hợp các đơn vị sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại hoặc nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thì thực hiện theo hướng dẫn riêng của nhà tài trợ hoặc theo quy định của cơ quan chủ quản sau khi có sự thỏa thuận của đại diện nhà tài trợ và Bộ Tài chính (nếu có); trường hợp nhà tài trợ hoặc đại diện nhà tài trợ và Bộ Tài chính không có quy định riêng thì áp dụng theo Quy định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện trong cơ sở điều trị điều trị nghiện ma túy, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng, trại giam, trại tạm giam.

2. Người tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện tại các cơ sở điều trị công lập gồm:

- a) Thương binh;
- b) Người bị nhiễm chất độc hoá học có tỷ lệ thương tật trên 81%;
- c) Người nghèo;
- d) Người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa;
- đ) Trẻ em mồ côi;
- e) Người khuyết tật nặng và đặc biệt.

**Chương II
NỘI DUNG, MỨC HỖ TRỢ; LẬP, SỬ DỤNG VÀ QUYẾT TOÁN
KINH PHÍ**

Điều 3. Nội dung hỗ trợ

1. Khám sức khỏe (khám bệnh, kiểm tra sức khỏe và thực hiện các xét nghiệm cần thiết) trước và trong quá trình điều trị nghiện theo quy trình điều trị nghiện do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, điều trị nghiện do cơ quan có thẩm quyền quyết định đối với cơ sở y tế công lập.

2. Thuốc điều trị nghiện theo chỉ định của bác sĩ, phù hợp với hướng dẫn về chuyên môn của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Điều 4. Mức hỗ trợ

1. Ngân sách nhà nước hỗ trợ:

a) 100% chi phí khám sức khỏe, thuốc điều trị nghiện cho các đối tượng là người tham gia điều trị nghiện trong cơ sở điều trị điều trị nghiện ma túy, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng, trại giam, trại tạm giam được quy định tại Khoản 1 Điều 2 Quyết định này.

b) 95% chi phí khám sức khỏe, thuốc điều trị nghiện cho các đối tượng là người tham gia điều trị nghiện tại các cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế công lập thuộc các đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 2 Quyết định này.

c) Mức chi phí khám sức khỏe được thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Ngân sách nhà nước không tiếp tục hỗ trợ các đối tượng quy định tại Điều 2 trong trường hợp:

a) Người bệnh không tuân thủ quy định chuyên môn của cơ sở điều trị;

b) Người đang tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện có hành vi vi phạm quy chế, nội quy của cơ sở điều trị, người đứng đầu cơ sở điều trị có trách nhiệm nhắc nhở hoặc phê bình người đó;

c) Người đang tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện có xét nghiệm dương tính với chất dạng thuốc phiện từ 02 lần trở lên (trừ thuốc điều trị thay thế) sau khi đã đạt liều điều trị duy trì từ 12 tháng trở lên thì bị chấm dứt điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện;

d) Được hỗ trợ từ nguồn kinh phí khác trong cùng một nội dung chi.

Điều 5. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các đơn vị, trong đó:

a) Bố trí trong dự toán chi sự nghiệp đảm bảo xã hội đối với các cơ sở điều trị do cơ quan lao động thương binh xã hội quản lý;

b) Bố trí trong dự toán chi quốc phòng, an ninh đối với các cơ sở điều trị do cơ quan công an, quốc phòng quản lý;

c) Bố trí trong dự toán chi sự nghiệp y tế đối với các cơ sở điều trị do ngành y tế và các ngành khác quản lý (trừ trường hợp nêu tại Điểm a, Điểm b Khoản 1 Điều này).

2. Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2012-2015.

3. Nguồn vốn viện trợ không hoàn lại hoặc nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

4. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 6. Lập, phân bổ, chấp hành và quyết toán

1. Lập, phân bổ và giao dự toán:

a) Hàng năm, cùng thời gian quy định lập dự toán ngân sách nhà nước, căn cứ vào nội dung, mức hỗ trợ quy định tại Quy định này và dự kiến số người đăng ký tham gia điều trị nghiện (bao gồm cả đối tượng chuyển tiếp từ các cơ sở điều trị khác), các cơ sở điều trị lập dự toán kinh phí khám sức khỏe, điều trị nghiện gửi cơ quan chủ quản cấp trên để:

- Tổng hợp vào dự toán chi chương trình mục tiêu quốc gia phòng chống HIV/AIDS giai đoạn 2012-2015 theo quy định tại Thông tư liên tịch số 163/2012/TTLT-BTC-BYT ngày 08/10/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Y tế quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2012-2015;

- Tổng hợp trong dự toán ngân sách địa phương gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

b) Căn cứ dự toán kinh phí được giao, Sở Tài chính thực hiện phân bổ, giao dự toán cho các cơ sở điều trị trực thuộc theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

2. Quyết toán kinh phí:

Hàng năm, cùng thời gian quy định lập, gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước, các cơ sở điều trị có trách nhiệm lập và gửi báo cáo quyết toán cho cơ quan chủ quản cấp trên; cơ quan chủ quản có trách nhiệm xét duyệt và tổng hợp vào quyết toán chung của cơ quan mình để quyết toán với cơ quan tài chính cùng cấp theo quy định hiện hành.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành

1. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị, tổ chức có liên quan vận động, huy động các nguồn vốn khác để hỗ trợ cho các đối tượng khám, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

2. Sở Tài chính

Bố trí kinh phí thực hiện chương trình theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở điều trị nghiện ma túy, cơ sở cai nghiện tự nguyện thuộc thẩm quyền quản lý tuyên truyền vận động các đối tượng tham gia chương trình điều trị sau khi ra trại tái hòa nhập cộng đồng. Giới thiệu người sau cai đến các điểm triển khai trên địa bàn tỉnh để người bệnh được biết và chủ động tham gia.

b) Phối hợp với Sở Y tế tổ chức điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (methadone) cho các đối tượng nghiện tại cơ sở điều trị nghiện ma túy thuộc quyền quản lý.

4. Công an tỉnh

a) Phối hợp chỉ đạo công an các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa trong việc tuyên truyền, vận động đối tượng tham gia chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện. Phối hợp với ngành Y tế và Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ sở điều trị Methadone giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại các địa bàn có cơ sở điều trị.

b) Chỉ đạo các lực lượng liên quan nắm chắc tình hình, phát hiện các trường hợp vi phạm để kịp thời xử lý theo pháp luật hiện hành.

5. Các đơn vị, cơ sở điều trị nghiện

a) Tổ chức điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo hướng dẫn chuyên môn do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định.

b) Tham mưu cho đơn vị chủ quản, Sở Y tế và các ban ngành liên quan bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự phù hợp với nhu cầu công việc.

6. UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa

a) Chỉ đạo các Phòng Y tế, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội, Công an và các ban, ngành có liên quan trong việc quản lý, xác minh đối tượng nghiện chích ma túy tại cộng đồng.

b) Tổ chức kiểm tra hoạt động của cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện thuộc thẩm quyền quản lý.

c) Đầu tư kinh phí cho việc cải tạo, sửa chữa phòng làm việc, bổ sung trang thiết bị cho các cơ sở điều trị thay thế, cơ sở cấp phát thuốc.

Điều 8. Chế độ báo cáo

Thực hiện chế độ báo cáo việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí theo quy định hiện hành.

Điều 9. Việc sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này nếu phát sinh khó khăn vướng mắc, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, các đơn vị liên quan gửi ý kiến bằng văn bản tới Sở Y tế tổng hợp, đề xuất báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.



Đinh Quốc Thái